

Số: /KH-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Dân số trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thực hiện Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dân số số 113/2025/QH15; trên cơ sở đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 42/TTr-SYT ngày 09 tháng 02 năm 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dân số trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành; phân công nhiệm vụ và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thi hành Luật Dân số, bảo đảm kịp thời, toàn diện, thống nhất, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả.

b) Thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật Dân số trên phạm vi toàn tỉnh.

c) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các địa phương và nhân dân trong việc triển khai thi hành Luật Dân số.

2. Yêu cầu

a) Xác định rõ trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

b) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, địa phương và cơ quan liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật.

c) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tránh lãng phí; thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện Luật.

II. NỘI DUNG

1. Quán triệt, phổ biến, giáo dục Luật Dân số và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

a) Nội dung thực hiện: Tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung của Luật Dân số và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành bằng các hình thức đa dạng, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế như đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành và trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc các hình thức khác theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật. Biên soạn, đăng tải, phát hành rộng rãi tài liệu phổ biến để cập nhật trên Cổng thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Gia Lai tại địa chỉ <https://pbgdpl.gialai.gov.vn/>.

b) Cơ quan thực hiện: Sở Y tế, Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai và các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình khác.

c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

d) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

2. Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Dân số

a) Nội dung thực hiện: Tham mưu xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Dân số và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan.

b) Cơ quan thực hiện: Sở Y tế và các sở, ngành có liên quan.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm phối hợp đối với các văn bản do Sở Y tế chủ trì soạn thảo, bảo đảm chất lượng, tiến độ.

d) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

3. Rà soát, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật

a) Nội dung thực hiện: Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Dân số thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Dân số và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan.

b) Cơ quan thực hiện: Sở Y tế tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Dân số thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước.

c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Dân số thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý nhà nước được phân công.

d) Thời gian thực hiện: Tháng 7 năm 2026.

4. Tổ chức kiểm tra việc thi hành Luật Dân số và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

a) Cơ quan thực hiện: Sở Y tế, các sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường.

b) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước hằng năm của các sở, ngành, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Dân số và pháp luật có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Y tế, Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn chế độ thông tin, báo cáo và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2. Sở Tài chính, trên cơ sở đề xuất của Sở Y tế và các đơn vị liên quan, căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách, rà soát, tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành để triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, xây dựng kế hoạch triển khai thi hành Luật Dân số trong phạm vi quản lý; hằng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Y tế để xử lý theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở: Y tế, Tư pháp, Tài chính;
- Báo và PTTH Gia Lai;
- Các sở, ban, ngành, hội đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT, V1, V6, V4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thanh Lịch